

Maxigest

Super

(HỖN HỢP 10 ENZYMES + 2 PROBIOTIC)

Giới thiệu:

Maxigest Super là một công thức độc đáo bao gồm protease, amylase, xylanase, mannanase and phytase, pectinase, cellulase, beta glucanase, alpha galactosidase, và lipase được sản xuất theo phương pháp lên men có kiểm soát của các chủng *Bacillus licheniformis*, *Bacillus amyloliquefaciens*, *Trichoderma citrinoviride*, *Trichoderma citrinoviride* *Pichia pastoris*, *Aspergillus niger*, *Trichoderma citrinoviride*, *Aspergillus niger*, *Aspergillus niger*, và probiotics *Bacillus subtilis*, *Bacillus coagulans*

Maxigest Super có các chứng nhận Kosher, Halal, tự nhiên và có thể dùng để sản xuất các sản phẩm theo tiêu chuẩn hữu cơ.

Tính chất: Dễ tan và tan hoàn toàn trong nước ở mọi nồng độ và điều kiện sử dụng thông thường

Phương thức hoạt động:

Có đầy đủ 5 NSP enzymes cấu thành phần chất xơ khó tiêu hoá của nguyên liệu thức ăn (Xylanase, Mananase, Pectinase, Glucanase, Cellulase). Xylanase giúp phá vỡ các thành phần polysaccharides phức tạp (không phải là tinh bột) như xylans và arabino-xylans thành xylo-oligosaccharides. Mannanase trong **Maxigest Super** thủy phân galactomannans, glucomannans & galactoglucomannans thành oligosaccharides. Pectinase hỗ trợ thủy phân các chất pectin có trong ngũ cốc. Beta glucanase xúc tác cho quá trình thủy phân tại các liên kết 1.4-beta-D-glycosidic beta-d-glucans trong thành phẩm thức ăn. Cellulase xúc tác cho quá trình thủy phân cellulose trong thành tế bào ngũ cốc. Protease trong **Maxigest Super** giúp thủy phân protein thành peptide có phân tử lượng thấp và các axit amin. Amylase là endo-amylase có khả năng thủy phân ngẫu nhiên cao phân tử tinh bột thành các oligomer ngắn và đường có thể hấp thu. Phytase thủy phân phytate thành phần kháng dinh dưỡng của thức ăn chăn nuôi (inositol hexakisphosphate) de-phosphorylation ở vị trí L-6 do đó giải phóng phospho. Alpha galactosidase thủy phân α - D- galactose từ galactoside oligosaccharides, glycoproteins, glycolipids và các phân tử chứa galactoside khác. giải phóng galactoside và glucose. Lipasa giúp thủy phân cacboxylic thành chất béo và giải phóng năng lượng. *Bacillus subtilis* và *Bacillus coagulans* giúp cân bằng hệ vi sinh, cải thiện hệ thống đường ruột và miễn dịch niêm mạc đường ruột nhằm tăng khả năng tiêu hóa , hấp thụ cũng như tăng cường sức khỏe và sự tăng trưởng của động vật.

Mô tả sản phẩm:

Định dạng: Bột màu kem hoặc nâu sáng

Thành phần: protease, amylase, xylanase, mannanase, phytase, pectinase, cellulase và beta glucanase, alpha galactosidase, lipase, *Bacillus subtilis*, *Bacillus coagulans*

Hoạt lực công bố:

Protease: 1.000.000 U/kg

Amylase: 800.000 U/kg

Xylanase: 600.000 U/kg

Mannanase: 2.500.000 U/kg

Phytase: 1.000.000 U/kg

Pectinase: 1.000.000 U/kg

Cellulase : 3.000.000 CMC/kg

Beta glucanase: 500.000 U/kg

Alpha galactosidase: 120.000 U/kg

Lipase: 60.000 U/kg

Bacillus subtilis: 6.0×10^{10} CFU/kg

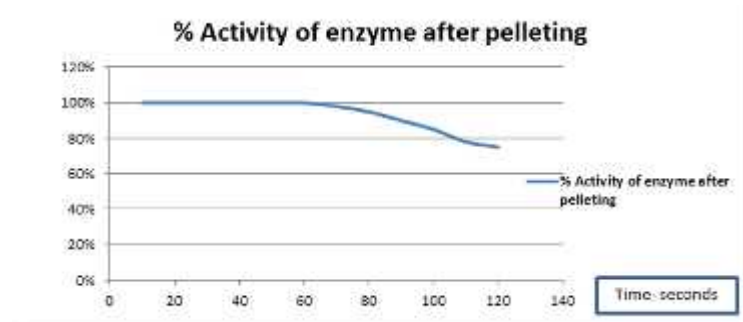
Bacillus coagulans 6.0×10^{10} CFU/kg

Ứng dụng và Lợi ích

Maxigest Super là sự phối trộn enzyme hiệu quả cao, được thiết kế để đáp ứng được các yêu cầu đặc biệt của thức ăn cho gia cầm và lợn. **Maxigest Super** được thiết kế phù hợp với mọi loại ngũ cốc khó tiêu hóa như lúa mạch đen, lúa mì, lúa mạch, đậu tương, ngô và bobo. Bổ sung **Maxigest Super** vào thức ăn chăn nuôi để tăng cường khả năng tiêu hóa thức ăn, khả năng hấp thu chất dinh dưỡng và hiệu quả sử dụng thức ăn chăn nuôi, nâng cao hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi gia cầm và lợn. **Maxigest Super** ức chế sự tăng trưởng của vi khuẩn kỵ khí, do đó, giảm tỉ lệ mắc các bệnh đường ruột. **Maxigest Super** giúp giảm lượng phân thải (thức ăn khó tiêu hóa), do đó cải thiện vệ sinh chuồng trại và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Khả năng chịu nhiệt

Sản phẩm có thể chịu nhiệt tốt trong quá trình ép viên cám công nghiệp. Duy trì hoạt lực 100% trong vòng 1 phút tại 85 độ C



Lượng dùng

Maxigest Super được khuyến nghị bổ sung vào thức ăn chăn nuôi với tỉ lệ là 250 to 750 grams cho 1 tấn thức ăn chăn nuôi (0.025% to 0.075%). Lượng dùng này áp dụng với gà thịt, gà tây, lợn con. Tuy nhiên, lượng dùng thực tế có thể thay đổi tùy thuộc vào nhiều yếu tố như thành phần thức ăn, định dạng thức ăn và kết quả mong muốn hoặc theo tư vấn của chuyên gia dinh dưỡng.

Chỉ tiêu chất lượng

Maxigest Super là enzyme dùng cho thức ăn chăn nuôi có độ tinh khiết tương đương enzyme dùng trong thực phẩm với các thông số kỹ thuật đạt chuẩn Hóa chất Thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm của FAO/WHO. **Maxigest Super** được sản xuất dưới sự kiểm soát của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, ISO 22001:2005 và EU GMP+.

Bao gói và bảo quản:

Maxigest Super thùng 25 kg, thùng 50 Kg HDPE.

Maxigest Super bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời trực tiếp. Nếu bao bì chưa mở, **Maxigest Super** duy trì hoạt lực trong 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

An toàn và lưu ý khi sử dụng:

Các loại Enzyme là đậm. Hít bụi enzyme hoặc bụi enzyme có thể gây kích ứng và có thể gây dị ứng với người cơ địa nhạy cảm. Một số enzyme có thể gây kích ứng da, mắt và màng nhầy khi tiếp xúc lâu dài. Tránh các tiếp xúc không cần thiết với các sản phẩm, khí dung hoặc bụi enzyme. Nếu lỡ rơi enzyme vào mắt, rửa ngay vùng tiếp xúc với thật nhiều nước sạch.

Các trường hợp rót enzyme ra ngoài với số lượng ít, cần xử lý ngay. Lưu ý sử dụng dụng cụ, thiết bị bảo vệ hô hấp. Dùng xẻng xúc cẩn thận và di chuyển vào hộp nhựa. Phần sót lại thì nên sử dụng máy hút bụi hoặc xả sạch bằng nước (tránh làm bắn tóe). Giặt sạch quần áo dính enzyme bằng nước. Nhà sản xuất có cung cấp hướng dẫn sử dụng an toàn bằng văn bản và thông qua dịch vụ chăm sóc khách hàng